

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Thông tư số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 57/2019/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Số nhà 41, đường C, Tổ 37, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Bà Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Số nhà 41, đường C, Tổ 37, phường Q, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T tự nguyện kết hôn, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương và về

chung sống với nhau từ ngày 29/3/1979. Từ đó đến nay, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T không đi đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ Nghị quyết 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/6/2000 hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 và Thông tư số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì quan hệ hôn nhân của ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T là hôn nhân thực tế và được pháp luật công nhận. Quá trình chung sống, ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau về tính cách và bất đồng quan điểm sống. Cả hai đã không tìm được giải pháp để cải thiện tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, vì các con nên ông bà vẫn cố gắng chung sống với nhau. Nay các con đã trưởng thành và ông bà đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T thì thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã thật sự tự nguyện ly hôn, vì vậy, căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án công nhận cho ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T được thuận tình ly hôn.

[2]. Về người con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T có ba người con chung là Nguyễn Thị Diệu T, sinh ngày 18/01/1980; Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 22/02/1982 và Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 07/9/1987. Hiện nay ba người con chung đã trên 18 tuổi, đều không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, tự lập được về kinh tế nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T thống nhất trình bày ông bà tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, ông bà không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/3/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về người con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T có ba người con chung là Nguyễn Thị Diệu T, sinh ngày 18/01/1980; Nguyễn Thị Thu

T, sinh ngày 22/02/1982 và Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 07/9/1987. Hiện nay ba người con chung đã trên 18 tuổi, đều không bị nhược điểm về thể chất, tinh thần, tự lập được về kinh tế nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung, ông bà không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T thỏa thuận mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Ngọc T mỗi người đã nộp 150.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007496 ngày 15/3/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân